

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 28/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và ông Nguyễn Xuân Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Anh K**, tên gọi khác: **K ô**; sinh năm 1989; tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 89 thôn Đ, xã Đ, Huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Đỗ Thị D; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 03 tiền án:

1. Bản án số 58/2010/HSST ngày 24/9/2010 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án xong ngày 21/02/2012, hiện chưa được xóa án tích.

2. Bản án số 25/2013/HSST ngày 31/5/2013 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án xong ngày 14/10/2014, hiện chưa được xóa án tích.

3. Bản án số 41/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án xong ngày 27/9/2016, hiện chưa được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt ngày 17/6/2019 theo lệnh bắt số 75/LBTG ngày 17/6/2019 của Công an thành phố Bảo lộc, tỉnh Lâm Đồng, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Hện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân H**, tên gọi khác: Hưng nhỏ; sinh năm 1990; tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 8, xã Tân Châu, Hện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Hào và bà Trần Thị Tuyết; tiền sự; tiền án: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 78/2009/HSST ngày 14/12/2009 của Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án xong ngày 29/4/2014, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: **Anh Nguyễn Chính Phượng H**; sinh năm: 1988; nơi cư trú: Số nhà 14 đường L, Tổ Dân phố 9, thị trấn D, H D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Ma Thị Phương T; sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 93/1 Hà Giang, Tổ 12, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 21/4/2019, Đoàn Anh K điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Xuân H đến nhà Nguyễn Quốc Khánh tại số nhà 179A Lý Thường Kiệt, Tổ dân phố 11, TT D, Hện D, tỉnh Lâm Đồng chơi. Khi ra về thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49G1-241.24 của ông Nguyễn Chính Phượng H đang để ở sân nhà của K, trên xe có cắm chìa khóa và không có người trông coi, K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này bán lấy tiền tiêu xài, nên K rủ H và điều khiển xe chở H quay lại nhà K. Khi đến nơi, K dừng xe tại lề đường đối diện nhà của K và cảnh giới, còn H đi vào sân nhà Khánh dắt xe mô tô biển số 49G1-241.24 ra đường và nổ máy xe chạy đi còn K điều khiển xe chạy theo. Cả hai đi đến nhà bạn của K tại xã Lộc An, Hện Bảo Lâm, Lâm Đồng ngủ lại qua đêm. Đến ngày 22/4/2019, H đón xe về D còn K điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi thành phố Bảo Lộc gặp chị Ma Thị Phương T, trú tại: 93/1 Hà Giang, Tổ 12, phường 1, Tp. Bảo Lộc, Lâm Đồng, nói dối chị Ma Thị Phương T đây là xe của gia đình nhà K và bán chiếc xe trên cho chị T với giá 3.000.000 đồng, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết không chia cho H.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Anh K và Nguyễn Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐG ngày 22/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Hện D kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 49G1-241.24 trị giá 15.750.000 đồng.

Đối với hành vi phạm tội của Đoàn Anh K vào các ngày 23/7/2018; 14/4/2019 và ngày 06/6/2019 tại Hện Đạ Hoai và thành phố Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng đã được Tòa án nhân dân Hện Đạ Hoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm tại

Bản án số 16/2019/HSST ngày 26/11/2019 án có kháng cáo và được Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm tại bản án số 23/2020/HS-PT ngày 13-02-2020, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 tổng hợp hình phạt của bản án số 23/2020/HS-PT ngày 13-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm đồng, buộc bị cáo Đoàn Anh K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Tại bản Cáo trạng số 69A/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Đoàn Anh K, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Anh K 30 đến 36 tháng tù; Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 tổng hợp hình phạt của bản án số 23/2020/HS-PT ngày 13-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo Đoàn Anh K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại là anh Nguyễn Chính Phụng H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, tại phiên tòa không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ma Thị Phương T không yêu cầu các bị cáo bồi thường đối với số tiền 3.000.000 đồng mua xe, nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đoàn Anh K và Nguyễn Xuân H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Bị cáo Đoàn Anh K, Nguyễn Xuân H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 21/4/2019 tại số nhà 179A Lý Thường Kiệt, Tổ dân phố 11, TT D, Hện D, tỉnh Lâm Đồng, Đoàn Anh K và Nguyễn Xuân H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49G1-241.24 của ông Nguyễn Chính Phụng H. Tại kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐG ngày 22/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện D kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 49G1-241.24 trị giá 15.750.000 đồng.

Trong vụ án này bị cáo Đoàn Anh K đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản xác định hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Anh K; tên gọi khác K Ôp, phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017 và Nguyễn Xuân H, tên gọi khác: Hưng nhỏ, phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017, đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân Hện D đã truy tố.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ, việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương làm cho nhân dân hoang mang không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án. Mặt khác xét về nhân thân của các bị cáo đã từng bị Tòa án kết án về tội xâm phạm sở hữu và đã bị phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành người tốt mà vẫn cố ý phạm tội. Trong tình hình tội phạm xảy ra ở địa phương có chiều hướng phức tạp, đặc biệt là tội phạm trộm cắp tài sản, do vậy việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm minh, cần cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thì thấy, bị cáo Đoàn Anh K là đồng phạm trong vụ án là người đề xuất khởi xướng, về nhân thân của bị cáo K trước khi thực hiện tội phạm lần này đã nhiều lần thực hiện tội phạm, đã từng bị kết án tại bản án số 58/2010/HSST ngày 24/9/2010 của Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và tại bản án số 25/2013/HSST ngày 31/5/2013 của Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và tại bản án số 41/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, hiện chưa được xóa án tích. Ngày 21/4/2019 lại tiếp tục phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung

theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho nên cần xét xử bị cáo Đoàn Anh K với mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H là thỏa đáng. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân H là người trực tiếp thực hiện tội phạm, không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy, tại Bản án số 78/2009/HSST ngày 14/12/2009 của Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 29/4/2014, hiện đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo theo khoản 1 điều 173 BLHS 2015. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét các tình giảm nhẹ cho các bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Anh K, Nguyễn Xuân H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để xử lý.

Đối với hành vi phạm tội của Đoàn Anh K vào các ngày 23/7/2018; 14/4/2019 và ngày 06/6/2019 tại Hện Đa Hoai và thành phố Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng đã được Tòa án nhân dân Hện Đa Hoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm tại Bản án số 16/2019/HSST ngày 26/11/2019, án có kháng cáo và được Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm tại bản án số 23/2020/HS-PT ngày 13-02-2020, xử phạt Đoàn Anh K 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-6-2019, cho đến nay bị cáo đang chấp hành bản án số 23/2020/HS-PT, theo quyết định Thi hành án hình sự số 03/2020/QĐ-CA ngày 21/02/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân Hện Đa Hoai tỉnh Lâm Đồng, vì cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra có quyết định xử lý vật chứng, ngày 02/10/2019, trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 49G1-241.24 cho anh Nguyễn Chính Phụng H. Tại phiên tòa anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ma Thị Phương T không yêu cầu các bị cáo bồi thường đối với số tiền 3.000.000 đồng mua xe, là tự nguyện, do đó trong phần quyết định của bản án không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo Đoàn Anh K và Nguyễn Xuân H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đoàn Anh K, tên gọi khác: K Ôp và bị cáo Nguyễn Xuân H, tên gọi khác: Hưng Nhỏ, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Anh K; tên gọi khác: K Ôp, 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 23/2020/HS-PT ngày 13-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 (bảy) năm 03 (tháng) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-6-2019.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H, tên gọi khác: Hưng Nhỏ, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Đoàn Anh K, Nguyễn Xuân H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Hện D;
- Công an Hện D;
- Chi cục THADS Hện D;
- Bị cáo; bị hại, Người CQLNVLQ
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải